

# Bali: Ngưỡng Cửa Vào Thiên Đường

Võ Quang Yên

## Bản chất và văn hóa Bali

Ngày nay, đi dạo quanh Bali, đặc biệt ở vùng nam đảo, trong khu tam giác Denpasar-Sanur-Kuta, nơi tập trung các khách sạn du lịch, theo luật lệ hiện hành, khách thấy nhà cửa không được xây cao quá ngọn cây dừa, từ ngày Bali Beach Hotel cao đến 10 tầng làm dân cư hoảng sợ. Dù chung đụng với du lịch tây phương, người Bali biết sống trong một khuôn khổ nặng nề thủ tục, tôn giáo. Đời sống hằng ngày của họ phân chia giữa nhiệm vụ xã hội và bổn phận đạo giáo. Ngay nghệ thuật cũng phản ảnh môi trường của cộng đồng. Từ thuở ấu thơ, đứa trẻ Bali nhờ đang còn thanh khiết nên được xem như một vật thiêng liêng, không được đánh đập, la mắng quá độ. Lớn lên, tục lệ mài răng không chỉ để cho mọc thẳng đẹp mà còn có nghĩa để hạn chế những tật xấu của con người : tham lam, giận dữ, ghen tuông, dục vọng,...Nếu là con gái, nhất là thuộc đẳng cấp cao, thì có lễ mừng tuổi dậy thì, ra mắt phụ nữ. Tôi may mắn gặp được những cô trẻ tuổi này, trẻ đẹp, da ngăm, quần jean, áo cụt, mang một rổ đầy hoa sắp thành mâm nhỏ, thoãn thoắt bước qua đường, chạy từ cổng này qua cửa khác, đặt các mâm hoa lên lên thành đá hay ngưỡng cửa, có khi ngay cả trên vỉa hè, vệ đường, bất chấp người xe qua lại, để tạ ơn một thần linh nào hay để cầu khẩn ma quỷ đừng lại quấy nhiễu. Bất cứ trai hay gái, phải lập gia đình mới là trưởng thành. Ở Bali có hai cách lấy nhau : hoặc nhà trai lại xin cưới, quà cáp tốn kém lại phải viếng thăm mất nhiều thì giờ, hoặc phẫn khích hơn là anh chàng lại bắt cóc ngay cô nàng. Lúc trước chàng trai phải trèo tường, leo thang, vượt qua biết bao chướng ngại, tưởng mình như ông hoàng Arjuna, người hùng của truyện Mahabharata. Ngày nay, thời đại mới cho phép chàng trai đem xe hơi lại phỏng, có khi được bạn bè phụ giúp. Tuy vậy, tối hôm ấy cặp trai trẻ phải ra làm lễ ở miếu thờ thần Đất Pertini và sau đó vài hôm phải tổ chức một lễ cưới chính thức có giáo sĩ lại cầu chúc trước bàn thờ tổ tiên đồng thời cũng phải đi cúng lạy ở các miếu đền khác trong xóm, trong làng.



Pura Taman Ayun ở Mengwi Pura Besakih dưới chân núi Agung



Đền Ulu Danu trên bờ hồ Bratan



Miếu Tanah Lot trên bờ Ấn Độ Dương

Tục lệ còn giữ như vậy vì người Bali tuy sống theo cách thức hiện đại vẫn còn tin ở đời sống thần linh. Đối với họ, mọi vật trong thiên nhiên đều có một ý nghĩa màu nhiệm cao quý. Núi, như ngọn núi lửa Gunung Agung, mặc dầu khi phun lửa thì tàn phá không ít nhưng cũng đem lại màu mỡ cho đất đai, là cao cả, tượng trưng cho tất cả những gì thiêng liêng. Trái lại, cái gì xấu xa, tối tăm thì thuộc về biển sâu, địa ngục. Người Bali tuy ở đảo lại hướng nhiều về núi. Đời sống của họ diễn biến trên đồng bằng giữa núi và biển. Thiên nhiên từ đó hiện hình dưới hai mặt như núi và biển : trên và dưới, trái và phải, ngày và đêm, mạnh và yếu, thiện và ác,... Nghi thức đời sống là làm sao giữ được thăng bằng giữa hai mặt đó. Hướng dẫn người dân là Agama Hindu Bali tức là Ấn giáo thích nghi cho Bali. Có tổ chức gọi ngược tên đạo là Agama Bali Hindu để nhấn mạnh đặc trưng Bali. Cuộc bàn cãi về giáo lý này kéo dài đã từ lâu cho đến 1945 thì theo hiến pháp của nước Cộng hòa Nam Dương, mỗi đạo phải có một vị Thượng đế độc nhất. Nếu Hồi giáo và Thiên chúa giáo có mặt ở bộ Tế tự, người Bali bị liệt vào loại không có tôn giáo và nghi thức cúng lễ của họ được cho là thuộc phong tục. Người Bali phải kiên trì tranh thủ mãi đến 20 năm sau mới được chính phủ công nhận Ấn giáo Bali ngang hàng với 5 tôn giáo khác : Hồi giáo, Phật giáo, Khổng giáo, Gia tô và Tin lành. Đồng thời hội Parisada Hindu Dharma ra đời, khẳng định đại diện cho toàn thể Bali.



Thang lên Pura Besakik dưới chân núi Agung



Lễ hội ở Goa Lawah (Hang Dơi) tại Rendang

Họ mở viện Hindu Dharma để truyền bá Ấn giáo. Một vấn đề nan giải cho các nhà trí thức : muốn được công nhận là một tôn giáo (agama), cần phải loại bỏ mọi nghi thức thường được cho thuộc về phong tục (adat). Ở Bali, trên thực tế, adat là agama, đôi bên sống chung đưng từ thuở nào, tương tự như bên Việt Nam ta. Tuy vậy, họ thành công tổ chức lại các lễ tiết, đình đám, thờ tự, đèn miếu,...Parisada ra đời đúng lúc chính quyền đang rượt bắt những người được cho là vô thần đồng nghĩa với "cộng sản" ! Để được yên thân, rất nhiều trí thức ghi tên vào hội, hậu quả bất ngờ là hội được phồng lớn thêm. Mặt trái của hiện tượng này là Parisada hết còn thuần túy Bali : ngày nay, nếu trụ sở hội còn ở Bali, văn phòng được đặt ở Jakarta...Ông thần vạn năng của đạo là Sanghyang Widi nhưng ông thần này không được trực tiếp thờ cúng. Xung quanh ông có nhiều vị thần khác là Tam nhất Trisakti từ Độ đưa qua : thần sáng tạo Brahma, thần bảo trì Vishnu và thần phá hoại Shiva. Sau đó là một loạt thần dewa nhỏ hơn : thần Gió, thần Bảo, thần Núi, thần Biển,...Họ thờ cúng các thần này trong đền khởi nguyên Pura Puseh tức là ngôi đền được dựng lên đầu tiên trong làng. Bên cạnh các thần có yêu quý leyah mà chúa tể là rangda được thờ trong các đền hoàng tuyền Pura Dalem dành cho người chết.



Để cho trọn vẹn bộ ba, còn có đền Hội đồng (các thần thánh) Pura Bale Agung để cầu khẩn phù hộ mùa màng, thu hoạch,...Ngoài ra còn có các đền đẳng cấp, đền hội đoàn, đền thị tộc,...và các miếu thờ các thần linh ao, hồ, sông, lạch,...Thành thử khi đi dạo ở ngoại ô thành phố hay ở đồng quê thì thấy nhà cửa lẫn lộn với miếu đền. Một cảnh tượng đẹp mắt là khi các cô, các bà ăn mặc đẹp để mang đồ cúng trên đầu, hoa quả sắp trên khay có khi cao đến một thước, yểu điệu nối nhau trên đường làng hay nhanh nhẹn leo thang lên đền.



Lối lên đền Goa Lawah

Nhà ở thì trước mặt bao giờ cũng có bình phong ngăn chặn ma quỷ, sau có vườn trồng cây quả, nuôi heo gà như loại nhà vườn ở Huế. Quanh nhà và vườn là một vách đất như để bảo vệ ấm cúng gia đình. Trong mỗi khoảnh đất có một hay nhiều gia đình cùng ông cha ở chung với nhau. Nhiều nhà họp lại thành xóm banjar hoặc độc lập hoặc nằm trong phạm vi một làng desa. Xóm là đơn vị đời sống cộng đồng. Họ tự bênh vực nhau, bảo vệ văn hóa, phong tục, lo liệu mọi chuyện cưới hỏi, ly dị, đám tang, gia tài, tu bổ đền miếu,...Nhiều xóm có nhà hàng tổ hợp, xe hơi, xe hàng, dàn nhạc gamelan, nhà họp mở cửa suốt ngày cũng là nơi họp hội đồng xóm. Lên đến mức làng mới có chợ, nhà chơi gà, chòi mổ hulhul, miếu làng pura, xung quanh một công trường thường trồng ở giữa một cây đa. Đi xa trung tâm mới có nhà giặt, nhà tắm, nghĩa địa, miếu thờ người chết,...Tất cả nhà cửa, đền miếu đều theo một kiến trúc, sắp đặt chính xác, hòa hợp với vũ trụ điều hòa. Ra khỏi làng là đồng ruộng, ở miền đồi núi thường sắp đặt thành tầng cồng hiến một quanh cảnh vô cùng đẹp. Tôi tìm mãi chẳng thấy các loại gàu tát nước, xe đạp nước hay máy bơm nước. Hỏi ra mới biết ở đây nước không phải từ sông ngòi đem lên ruộng mà là từ trên núi chảy về. Vậy chỉ có đào nương trở nước thẳng xuống ruộng. Người Bali vốn có kỷ luật, họp nhau lại thành hội đoàn subak cùng nhau xây mương, quản lý mương, phân chia nước, chỉ định ngày gieo, cấy, gặt, tổ chức những buổi lễ hội ở các miếu thờ Nước, Hồ,...Subak không có không có quyền gì về lợi tức thu nhận. Đồng ruộng là tài sản của dân, nước thuộc quyền sở hữu của subak. Những hội viên không nhất thiết phải ở cùng xóm cùng làng, vị trí đồng ruộng chỉ định họ thuộc subak nào. Vì vậy, người nông dân Bali thường bảo họ có hai làng : "làng khô" banjar và "làng ẩm" subak.

Ngoài subak, người Bali còn có nhiều hội đoàn khác, nhỏ hơn, gọi là seka, tùy lúc, tùy chỗ, tập hợp các nhạc sĩ, trí thức cũng như thợ gặt hay người đi săn,...nhưng tương đối ít bền chặt lâu dài vì không có lãnh thổ, không có đền miếu. Nhưng cũng không sao, hội đoàn lập ra rồi giải tán rồi lại mọc lên...theo nhịp của đời sống



và tuân theo phong tục adat mà họ rất hành diện. Đến nay, trải qua các thời kỳ ảnh hưởng Ấn Độ, thuộc địa Hòa Lan rồi sáp nhập vào cộng đồng Nam Dương đồng thời mở cửa du lịch, Bali tỏ ra có tài chọn lựa và chỉ



Đồng ruộng vùng Ubud

đồng hóa cái gì thích hợp cho mình. Họ luôn biết giữ gìn phong tục từ thuở ông cha. Thời thuộc địa, Hòa Lan muốn duy trì tục lệ để giữ Bali trong vị trí những người trung thuận, như vậy dễ bề cai trị. Khi Công hòa Nam Dương thành lập, chính phủ lại muốn trưng dụng phng tục ấy vào chương trình quốc gia để phát triển kinh tế. Đồng thời du lịch đem lại tiền bạc, dù không trực tiếp cũng góp phần vào cuộc phá hoại một số phong tục kia. Ai cũng thấy Thái Lan chẳng hạn đã bị du lịch làm hư hỏng như thế nào. Người Bali đã biết chống lại những sức mạnh bên ngoài, biết dùng khí giới của địch để chống lại địch như trong môn nhu đạo. Họ thường biểu tượng đất nước như một cái cây mà rễ là đạo giáo (agama), thân là phong tục (adat) và hoa trái biểu thị nghệ thuật (seni budaya). Dù thân có bị dày vò, có khi bên ngoài có vẻ hư hỏng, nhưng nếu rễ bám cứng vào đất và tìm ra nguồn sống thì rồi thân cũng nảy nở lại, trái sẽ nhô mọc lên dồi dào, phong phú. Người Bali biết phân biệt và tách rời phong tục, chính trị, đạo giáo, nghệ thuật. Họ biết dung hòa cũ và mới, biết hỗn hợp hài hòa di sản quý báu của ông cha với những phẩm vật ngoại lai nhập cảng. Đây có lẽ là giá phải trả, việc phải làm để một nước nghèo muốn vươn lên mà không mất bản tính của mình.



Ruộng bậc thang ở Singaraja